

## KẾ HOẠCH

### Về việc tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Sở Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh Vĩnh Long xây dựng Kế hoạch về việc tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

1. Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân lên trên hết, trước hết; phát huy vai trò của người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19; các giải pháp phòng, chống dịch phải dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với thực tiễn và điều kiện của tỉnh Vĩnh Long; bảo đảm mọi người dân được bảo vệ tốt nhất trước dịch bệnh, được tiếp cận dịch vụ y tế sớm nhất, nhanh nhất, ngay từ cơ sở nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.

2. Luôn bảo đảm sự thống nhất trong việc thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long với lộ trình từng bước, chặt chẽ, phù hợp, khả thi; vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an dân, an sinh, trật tự, an toàn xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của nhân dân trở lại tình trạng bình thường mới trong thời gian sớm nhất.

3. Trong phòng, chống dịch phải lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly, điều trị là điều kiện tiên quyết, tiếp tục thực hiện yêu cầu 5K và quét mã QR, đề cao ý thức người dân với lực lượng y tế là nòng cốt cùng với các lực lượng quân đội, công an...; động viên sự tham gia của tất cả các lực lượng, các tầng lớp trong xã hội, đặc biệt là chính quyền cơ sở.

#### II. YÊU CẦU

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, trong đó đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch và thực hiện mục tiêu kép của địa phương. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban ngành, địa phương, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở. Tiếp tục thực hiện tốt phuong châm 04 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ).

2. Huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, tất cả các lực lượng, các tầng lớp trong xã hội trong phòng, chống dịch phải lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; y tế là lực lượng nòng cốt cùng với các lực lượng quân đội, công an,... Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn. Tiếp tục nâng cao ý thức của người dân chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định phòng, chống dịch để phòng chống, dịch hiệu quả trên địa bàn.

3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Thực hiện các giải pháp y tế đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc xin theo phuong châm “cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết”.

4. Bảo đảm an ninh trật tự, an sinh và an toàn xã hội cho nhân dân trên địa bàn tỉnh. Từng bước mở rộng các loại hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch, lộ trình thực hiện phục hồi, phát triển kinh tế.

5. Tăng cường giám sát, phối hợp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới, từng bước chắc chắn theo các mục tiêu đề ra.

### **III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ DỊCH**

#### **1. Các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch**

- a) Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần.
- b) Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin.
- c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

#### **2. Yêu cầu với các tiêu chí:**

- a) Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần<sup>1</sup>.

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới (Mức 1: 0 - < 20; mức 2: 20 - < 50, mức 3: 50 - < 150, mức 4: ≥ 150).

---

<sup>1</sup> Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần=[(Số ca mắc mới trong tuần + Số ca mắc mới của tuần trước)]/(2 x Dân số trên địa bàn) x 100.000. Ca mắc mới tại cộng đồng không bao gồm ca nhập cảnh, ca mắc trong cơ sở cách ly y tế tập trung.

b) Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19<sup>2</sup>

- Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin phòng COVID-19 phân theo 02 mức ( $\geq 70\%$  người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin;  $< 70\%$  người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin).

- Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

- Tỉnh có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4<sup>3</sup>.

- Các huyện, thị xã, thành phố (huyện) có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết.

## **IV. PHÂN LOẠI, ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH**

### **1. Phân loại 4 cấp độ dịch**

Quy định hướng dẫn cụ thể về phân loại đánh giá, xác định cấp độ dịch. Theo đó, phân loại cấp độ dịch theo 4 cấp:

Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.

Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.

Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.

Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

Phân loại cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, theo bảng sau:

<sup>2</sup> Được tính là số người được tiêm chủng trên tổng dân số cư trú trên địa bàn theo độ tuổi x 100 (%).

<sup>3</sup> Tiêu chí này áp dụng ở cấp tỉnh và bắt buộc đối với tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không phân biệt cấp độ dịch. UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 và kế hoạch bảo đảm số giường ICU tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) theo quy định tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế và Quyết định 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế; trong các kế hoạch phải xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung.

<b>Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng COVID-19</b>	<b>Số mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần</b>			
	0 - 20	20 - 50	50 - 150	≥ 150
≥ 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
< 70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	

## 2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch

Đánh giá từ quy mô cấp xã, phường, thị trấn.

## 3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch gồm:

03 Tiêu chí: Tỉ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian; Độ bao phủ vắc xin (lưu ý nhóm tuổi có nguy cơ cao, tỉ lệ tiêm mũi thứ nhất, tỉ lệ tiêm đủ liều); Khả năng thu dung, điều trị của các tuyến (lưu ý xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung).

## 4. Điều chỉnh cấp độ dịch

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.
- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu “Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19” (trừ khi xã, phường, thị trấn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca mắc).

## 5. Thời gian chuyển đổi giữa các cấp độ dịch và thay đổi biện pháp áp dụng:

Căn cứ vào Hướng dẫn của Bộ Y tế về các tiêu chí, phương pháp đánh giá và xác định cấp độ dịch và tình hình dịch trên địa bàn, UBND huyện, thị xã, thành phố phối hợp Sở Y tế tham mưu trình UBND tỉnh quyết định chuyển đổi cấp độ dịch. Trong trường hợp nâng cấp độ dịch thì phải thông báo trước tối thiểu 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.

# V. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG CẤP ĐỘ DỊCH

## 5.1. Biện pháp Y tế

Các biện pháp y tế bao gồm cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế ở tất cả các cấp độ.

### 1- Biện pháp cách ly Y tế

a) Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế<sup>[4], [5]</sup>

**Cách ly tại cơ sở y tế:** Các trường hợp bệnh xác định (đã có xét nghiệm RT-PCR dương tính với SARS-CoV-2); các trường hợp bệnh nghi ngờ (có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với SARS-CoV-2, đang chờ kết quả xét nghiệm RT-PCR).

**Cách ly tại cơ sở cách ly tập trung:**

- Cách ly đủ 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn lây hoặc kể từ ngày đến/về địa phương:

+ Các trường hợp trong vòng 14 ngày qua có tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định (F1); Các trường hợp trong vòng 14 ngày qua đến/về từ khu vực có dịch đang bị phong tỏa (được cập nhật thường xuyên trên website của Bộ Y tế tại địa chỉ <https://moh.gov.vn/dia-diem-cach-ly>); các trường hợp không tuân thủ nghiêm túc việc cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

+ Những người về từ các địa phương, khu vực có dịch COVID-19 vừa hết giãn cách, nhất là từ các địa phương có số mắc COVID-19 cao (cấp độ 4, cấp độ 3 hoặc vùng cách ly y tế) và chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Cách ly đủ 07 ngày kể từ ngày đến/về địa phương đối với người từ vùng cam (cấp độ 3 nguy cơ cao), vùng đỏ (cấp độ 4 nguy cơ rất cao) và tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 về tỉnh Vĩnh Long.

- Nếu đợt dịch mới bắt đầu có nguy cơ cao và rất cao lan rộng trong cộng đồng, Sở Y tế phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố tham mưu UBND tỉnh kích hoạt các khu cách ly tập trung theo quy mô tuyến tỉnh, tuyến huyện quản lý, yêu cầu 100% người thuộc diện F1 phải cách ly tập trung và không để lây nhiễm chéo theo quy định. Đến giai đoạn dịch bùng phát mạnh trong trường hợp chưa kịp thời chuẩn bị đủ số giường trong các khu cách ly tập trung, đề nghị UBND tỉnh xem xét cho tối đa khoảng 50% F1 được thực hiện cách ly tại nhà.

**Cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú đối với các trường hợp:**

- Các trường hợp tiếp xúc gần với người tiếp xúc gần (F2) trong thời gian chờ kết quả xét nghiệm của F1. Nếu F1 có kết quả xét nghiệm dương tính thì chuyển F2 thành F1, thực hiện cách ly tập trung và lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR; nếu F1 âm tính thì thôi cách ly F2.

<sup>4</sup> Áp dụng theo Công văn số 8718/BYT-DP ngày 15/10/2021 của Bộ Y tế về việc giám sát người từ các khu vực có dịch COVID-19; Đối với những người tham gia các đoàn công tác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo Công văn số 6386/BYT-MT ngày 06/8/2021 của Bộ Y tế; Đối lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 thực hiện theo Công văn số 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021 của Bộ Y tế.

<sup>5</sup> Áp dụng theo Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 của Bộ Y tế.

- Người đến từ vùng dịch cấp độ 2 (vùng vàng), cấp độ 1 (vùng xanh) chưa tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 tính đến thời điểm về địa phương chỉ cần khai báo y tế, theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày. Nếu có dấu hiệu bất thường về sức khỏe như ho, sốt, khó thở, đau rát họng, mất vị giác thì báo cho cơ quan y tế để theo dõi và xử trí theo quy định.

- Người đến từ vùng dịch cấp độ 3 (vùng cam), cấp độ 4 (vùng đỏ) đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm cách ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm vào tỉnh Vĩnh Long); người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm về địa phương chỉ cần khai báo y tế, theo dõi sức khỏe tại nhà 14 ngày.

b) Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em)

- Đối với cao tuổi trên 65 tuổi, người mắc bệnh mạn tính mức độ nặng, phụ nữ có thai, phụ nữ đang cho con bú,...do Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch địa phương xem xét, quyết định thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng; thực hiện theo hướng dẫn Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về việc giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19.

- Đối với trẻ em, thực hiện theo Công văn 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 của Bộ Y tế về việc cách ly phòng, chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

c) Các trường hợp đặc biệt khác

- Đối với người được phép nhập cảnh Việt Nam đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19, thực hiện theo Công văn số 6288/BYT- MT ngày 04/8/2021 của Bộ Y tế về việc giảm thời gian cách ly y tế tập trung đối với người nhập cảnh đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- Đối với những người tham gia các đoàn công tác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo Công văn số 6386/BYT-MT ngày 06/8/2021 của Bộ Y tế; Đối với lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 thực hiện theo Công văn số 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021 của Bộ Y tế.

## 2 - Biện pháp xét nghiệm

a) Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ

- Xét nghiệm **100%** các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... đến cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất kinh doanh và tại cộng đồng.

- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ bắt buộc do cơ quan y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ đầu mối, bến xe, siêu thị... và đối với các nhóm nguy cơ (các

trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người...) như lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper), bán hàng rong, bán vé số...

- Tại cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, khu công nghiệp trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao và định kỳ bắt buộc cho người lao động theo Công văn số 8228/BYT-MT ngày 30/9/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh.

b) Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân; chỉ thực hiện xét nghiệm đối với trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh: chỉ xét nghiệm khi có yêu cầu điều tra dịch tễ; với trường hợp cách ly y tế hoặc theo dõi y tế và trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

d) Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch: tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, địa phương quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm cho phù hợp.

đ) Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

### **3 - Biện pháp thu dung**

Rà soát tổ chức hệ thống y tế để đáp ứng nhu cầu điều trị F0 và điều trị bệnh thông thường tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, đảm bảo công tác thu dung và điều trị người bệnh COVID-19 phù hợp với thực tiễn, tình hình dịch bệnh của địa phương như:

- Đáp ứng tình hình dịch bệnh: Rà soát, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch của Bệnh viện, theo phương châm 4 tại chỗ, trong đó có phương án mở rộng cơ sở điều trị, huy động nguồn lực để kịp thời ứng phó: nhân lực, phương tiện phòng hộ cá nhân, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc thiết yếu để đáp ứng với diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19. Các bệnh viện rà soát, bổ sung nhân lực, trang thiết bị cần thiết phục vụ bệnh nhân ở theo tầng điều trị, theo tỷ lệ số giường bệnh dành cho bệnh nhân có bệnh nền và bệnh nhân nặng. Tổ điều phối sắp xếp cơ sở thu dung cho các ca nhiễm. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng các cơ sở khám chữa bệnh từ chối thu dung, tiếp nhận bệnh nhân. Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định 4042/QĐ BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm

thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19 phù hợp với điều kiện địa phương.

- Thực hiện nghiêm tiêu chí bệnh viện, phòng khám an toàn phòng, chống COVID-19: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên đánh giá bệnh viện, phòng khám an toàn phòng, chống COVID-19. Các cơ quan quản lý thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Bộ tiêu chí bệnh viện và phòng khám an toàn. Kiên quyết đóng cửa, tạm dừng hoạt động những cơ sở không đạt tiêu chuẩn; xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Sàng lọc, phân luồng, cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn: Tổ chức nghiêm công tác sàng lọc, phân luồng, cách ly người bệnh ngay từ khi đến cổng/ cửa tiếp đón của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm SARS-CoV-2 trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Thực hiện giãn cách trong các cơ sở khám, chữa bệnh: Hạn chế tối đa người nhà, người thân đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hạn chế nhập viện nội trú khi không thực sự cần thiết. Rà soát bố trí khoa, phòng; quy trình khám, chữa bệnh hợp lý... không để người bệnh phải nằm ghép. Bố trí khoảng cách ít nhất là 2m giữa các giường bệnh. Bảo đảm thông khí tự nhiên trong buồng bệnh, khoa, phòng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Khuyến cáo người dân nên đến tuyến chăm sóc sức khỏe ban đầu để được khám, chữa bệnh. Triển khai đăng ký trực tuyến, đặt lịch hẹn trước khi đến khám, chữa bệnh và khuyến cáo người dân không nên đến quá sớm trước lịch hẹn.

- Xét nghiệm COVID-19: tiếp tục rà soát, củng cố năng lực xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR để đáp ứng với các tình huống dịch. Định kỳ tổ chức xét nghiệm COVID-19 ngẫu nhiên cho nhân viên y tế ở các khoa, phòng có nguy cơ cao và nhân viên làm việc ở khu vực sàng lọc, phân luồng, cách ly; xét nghiệm cho người bệnh ở một số khoa, phòng có nguy cơ cao hoặc những người bệnh chịu ảnh hưởng nặng khi nhiễm COVID-19: như người bệnh tại khoa cấp cứu, hồi sức cấp cứu, hồi sức tích cực, truyền nhiễm...

- Kê đơn thuốc: Với người bệnh mắc bệnh mạn tính, đã điều trị ổn định, thực hiện khám bệnh, kê đơn thuốc điều trị ngoại trú từ 1 đến 3 tháng; đồng thời đảm bảo cung cấp đủ thuốc bảo hiểm y tế cho người bệnh theo kê đơn thuốc đến lịch tái khám dự kiến tiếp theo.

- Chuyển tuyến và quản lý người bệnh xuất viện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hạn chế chuyển tuyến, chỉ chuyển bệnh nhân tới bệnh viện tuyến cuối khi có diễn biến nặng vượt quá năng lực kỹ thuật của bệnh viện. Thông báo và thống nhất với bệnh viện tuyến cuối việc chuyển người bệnh đến trước khi chuyển tuyến.

- Các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 khi cho bệnh nhân COVID-19 xuất viện phải thông báo cho Sở Y tế các tỉnh, thành phố nơi người bệnh cư trú để tiếp tục tổ chức quản lý, cách ly, theo dõi, xét nghiệm người bệnh, người nhà người bệnh theo quy định hiện hành.

- Quản lý nhân viên y tế: Giám đốc các bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo toàn bộ nhân viên nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh COVID-19: thực hiện nghiêm khuyến cáo 5K, các biện pháp phòng hộ cá nhân, không đến các địa điểm có nguy cơ cao lây nhiễm.

#### **4 - Biện pháp điều trị**

Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cần tham mưu chuẩn bị thực hiện các nội dung sau:

a) Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

b) Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn.

c) Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Phân công các bệnh viện là cơ sở chuyên tiếp nhận và điều trị COVID-19, đồng thời giao nhiệm vụ cho tất cả các cơ sở còn lại phải chuẩn bị sẵn sàng dành tối thiểu 40% giường bệnh để thu dung, quản lý, điều trị người bệnh COVID-19 khi dịch lan rộng và trong tình huống địa phương trở thành khu vực “Nguy cơ rất cao”.

- Thực hiện quản lý và điều trị F0 tại cơ sở điều trị theo Căn cứ Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 (cập nhật lần thứ 7);

- Cập nhật thường xuyên số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên có hệ thống cung cấp ôxy hóa lỏng, khí nén; các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ôxy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

### **5 - Biện pháp Tiêm chủng**

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

- Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em 12 - 17 tuổi theo lộ trình từ lứa tuổi cao đến thấp, tiến độ cung ứng vắc xin và tình hình dịch tại địa phương.

### **6 - Công tác giám sát, truy vết, khoanh vùng, dập dịch**

- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện các ổ dịch mới phát sinh trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả quy trình 24 giờ dập dịch. Các địa phương tập trung chỉ đạo truy vết “thần tốc” các F0 qua sàng lọc cộng đồng/ cơ sở y tế, khẩn trương gửi báo cáo dịch tễ về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch địa phương, Trung tâm KSBT và Sở Y tế.

- Triển khai kịp thời các hoạt động điều tra đáp ứng cấp độ dịch:

+ Đối với các trường hợp F0 mới phát hiện qua sàng lọc cộng đồng/ cơ sở y tế, doanh nghiệp, khu công nghiệp cơ sở khác, ngành y tế phối hợp chặt chẽ với Công an địa phương, Tổ truy vết cộng đồng, Tổ An toàn COVID-19... kịp thời khoanh vùng, xét nghiệm diện rộng, phong tỏa diện hẹp và báo cáo theo mốc dịch tễ ca bệnh, đồng thời phân tích kỹ nguồn lây, ổ dịch mới phát sinh, xác định phạm vi ổ dịch để tiến hành khoanh vùng, dập dịch ngay ca nhiễm được phát hiện đầu tiên, đảm bảo vệ sinh phòng dịch theo quy định để nhanh chóng khống chế và dập dịch triệt để.

+ Tiến hành điều tra dịch tễ với các ca bệnh xác định và ca bệnh mới phát hiện; chuyển đến cơ sở điều trị đối với các trường hợp xác định nhiễm SARS-CoV-2 theo quy trình vận chuyển trường hợp dương tính.

+ Lập danh sách và điều tra truy vết người tiếp xúc gần và người liên quan.

+ Chuyển đến cơ sở cách ly tập trung đối với các trường hợp tiếp xúc gần đối với người xác định mắc COVID-19.

+ Tiến hành truy vết người tiếp xúc gần và người liên quan, lấy mẫu xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2, thực hiện cách ly tập trung người tiếp xúc gần, cách ly theo dõi tại nhà với các trường hợp khác.

+ Triển khai các Đội đáp ứng nhanh, Đội cơ động phòng chống dịch.

+ Thực hiện vệ sinh khử khuẩn môi trường, xử lý chất thải y tế tại ổ dịch và cộng đồng.

- + Xem xét việc phong tỏa ổ dịch.
- + Tổ chức đánh giá phân loại cấp độ dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- + Tham mưu, đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, khống chế dịch bệnh, xử lý các hành vi vi phạm các quy định phòng chống dịch theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Kiểm soát nghiêm phòng chống dịch đối với các trường hợp xuất cảnh, nhập cảnh vào địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch và Bộ Y tế.

**7- Đối với công tác đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn, tại các cơ sở giáo dục đào tạo, đối với người điều khiển phương tiện vận chuyển thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công Thương.**

Đối với việc tổ chức các hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời tại các địa bàn có dịch cấp độ 2, 3, 4: các địa phương tham mưu đề xuất với Ban Chỉ đạo, UBND cùng cấp xem xét trình Sở Chỉ huy và UBND tỉnh quyết định tăng số lượng người tham gia hoặc công suất hoạt động trong trường hợp 100% người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính.

### **5.2. Biện pháp hành chính áp dụng theo cấp độ dịch**

#### **1- Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp**

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<b>1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch</b> - Các điều kiện về chuyên môn như vắc xin, xét nghiệm do Bộ Y tế hướng dẫn. - Địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn để quy định về số lượng người tham gia.	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện
<b>2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (đối với đường hàng không và đường sắt áp dụng theo văn bản quy định riêng).</b> Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn hoạt động vận tải hành khách công cộng đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.	Hoạt động	Hoạt động/Hoạt động có điều kiện	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện
<b>3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh</b>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*

Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn hoạt động lưu thông vận chuyển hàng hóa đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.  *Đối với <i>Người vận chuyển hàng bằng xe máy</i> sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh nghiệp bưu chính): Trong trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể quy định về số lượng tham gia lưu thông trong cùng một thời điểm.				
<b>4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ</b>				
<b>4.1. Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng</b>				
*Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*
<b>4.2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối</b> trừ các cơ sở quy định tại Điều 4.3, 4.4  *Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.  ** Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.				Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**
<b>4.3. Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống</b>  * Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.  ** UBND cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 bao gồm hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.				Hoạt động hạn chế**
<b>4.4. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao</b> như vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác do địa phương quyết định.  * UBND cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động/Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động
<b>4.5. Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo,...</b>	Hoạt động	Hoạt động/Hoạt	Ngừng hoạt động/Hoạt	Ngừng hoạt động

* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.		động có điều kiện*	động có điều kiện*	
<b>5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp</b> * Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế. ** Thời gian, số lượng học sinh, ngừng một số hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của địa phương. Kết hợp với dạy, học trực tuyến và qua truyền hình.	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế**
<b>6. Hoạt động cơ quan, công sở</b> Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. * Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Hoạt động hạn chế*
<b>7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự</b> * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. ** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động
<b>8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao</b>				
<b>8.1. Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch</b> Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. * Giảm công suất, số lượng người tham gia.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế*
<b>8.2. Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...</b> Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. * Cơ sở có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động

COVID-19 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới). ** Giảm công suất, số lượng người tham gia.				
<b>9. Ứng dụng công nghệ thông tin</b>				
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

## 2- Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<b>1. Tuân thủ 5K</b>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>2. Ứng dụng công nghệ thông tin</b> Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau</b> * Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế. ** Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Trường hợp Bộ Y tế hướng dẫn cách ly tại nhà nhưng địa phương có địa điểm cách ly tập trung đảm bảo an toàn và được cá nhân người thuộc diện cách ly đồng ý thì có thể tổ chức cách ly tập trung thay vì cách ly tại nhà.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**
<b>4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19</b> * Theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quyết định của chính quyền địa phương phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19.	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19**

- Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh tiếp tục tăng cường vai trò chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; chỉ đạo Sở Y tế báo cáo tiêu chí phân loại, điều chỉnh cấp độ dịch của tỉnh về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng).

- Chỉ đạo các Sở, cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu cho Ban Chỉ đạo, Sở Chỉ huy và UBND tỉnh tổ chức hướng dẫn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời triển khai thực hiện các hướng dẫn mới hoặc cập nhật các hướng dẫn đã ban hành và tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân triển khai áp dụng. Kịp thời tháo gỡ ngay khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch cho các địa phương.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

- Chỉ đạo Sở Y tế công bố, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) thuộc tỉnh, thành phố và các biện pháp áp dụng tương ứng trên Cổng thông tin điện tử của địa phương; cập nhật cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo Sở Y tế tham mưu điều chỉnh các tiêu chí phân loại và điều chỉnh cấp độ dịch phù hợp với diễn biến tình hình dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế và thực tiễn triển khai của địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đúng quy định; công khai, minh bạch; đảm bảo tiết kiệm và phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng. Đồng thời, đề xuất việc biểu dương, khen thưởng kịp thời; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19.

### **2. Sở Y tế**

Chủ trì triển khai hướng dẫn về các tiêu chí phân loại, đánh giá cấp độ dịch và các biện pháp chuyên môn y tế; trong đó lưu ý yếu tố đã được tiêm vắc-xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong các quy định liên quan tới đi lại, cách ly y tế, tổ chức sản xuất, kinh doanh, tham gia các hoạt động đông người. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y

tế dự phòng, y tế cơ sở; triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn quốc; xây dựng lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em và tiêm tăng cường.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin Truyền thông tiếp tục cập nhật, công khai các vùng dịch và cấp độ dịch ở tất cả các địa phương trong cả nước trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế và của tỉnh làm căn cứ để các địa phương áp dụng các biện pháp quản lý người đến từ vùng dịch và từ các địa phương khác.

### **3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Đảm bảo an ninh, an toàn tại các cơ sở cách ly trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về cách ly tập trung của Bộ Y tế, hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly.

- Tiếp tục huy động lực lượng quân đội phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

### **4. Công an tỉnh**

- Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch; chủ động nắm tình hình trên không gian mạng. Đấu tranh, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp tung tin giả, thông tin xuyên tạc, sai sự thật liên quan tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí lực lượng tổ chức các chốt kiểm soát dịch tại các cửa ngõ ra vào tỉnh tùy theo tình hình thực tế.

- Kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR code trên thẻ căn cước công dân phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cơ sở (xã, phường, thị trấn) tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ sở, nắm chắc địa bàn và tình hình dư luận xã hội.

- Tăng cường phối hợp với ngành y tế thực hiện công tác truy vết, điều tra dịch tễ, bảo đảm tiến độ truy vết F0, F1 theo quy định.

- Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý dân di biến động của người ra, vào vùng dịch, tăng cường các biện pháp nhắc nhở, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định (nếu có).

### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch, khai thác thông tin để truy vết, giám sát dịch tễ. Đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân; triển khai việc sử dụng QR code rộng rãi trong nhân

dân, đảm bảo khai thác tối đa ứng dụng của công nghệ thông tin trong quản lý các điểm kiểm soát dịch trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19. Cập nhật tình hình dịch trên địa bàn tỉnh, các cấp độ dịch từng xã, phường, thị trấn để áp dụng các biện pháp tương ứng lên cổng thông tin điện tử của tỉnh, bản đồ COVID-19 và thông báo cho các cơ quan thông tin đại chúng.

- Chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long, Báo Vĩnh Long, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận trong xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân, doanh nghiệp trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn, đặc biệt là hướng dẫn các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Hỗ trợ ngành Y tế triển khai việc quản lý thông tin trên hệ thống tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; đồng thời đẩy mạnh truyền thông để người dân nắm được thông tin tiêm ngừa.

## **6. Sở Giao thông Vận tải**

- Chủ trì, hướng dẫn các hoạt động thi công dự án, công trình giao thông đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Hướng dẫn hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy trên địa bàn tỉnh và liên tỉnh phù hợp điều kiện cụ thể theo từng vùng, từng địa bàn, đảm bảo lưu thông hàng hóa, liên tục chuỗi cung ứng sản xuất,...thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

## **7. Sở Công Thương**

- Chủ trì, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng phương án hoạt động, sản xuất thích ứng an toàn, bảo đảm quy định an toàn phòng, chống dịch bệnh và điều kiện cụ thể từng địa bàn. Tổ chức kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Chỉ đạo công tác bảo đảm hàng hóa, nguyên vật liệu, năng lượng để đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các địa phương trong quản lý, đảm bảo an toàn hoạt động của các chợ trên địa bàn.

## **8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì việc tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19; tham mưu UBND tỉnh các giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, trẻ em; đề xuất các giải pháp khôi phục thị trường lao động.

- Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh chương trình cung cấp, hỗ trợ lương thực, thực phẩm thiết yếu cho người dân có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn kinh phí ngân sách tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc lập danh sách người lao động, tổ chức đào tạo nghề cơ bản để kết nối, cung cấp lao động cho các doanh nghiệp có nhu cầu trên địa bàn, góp phần giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động của doanh nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động.

### **9. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành liên quan tham mưu việc đảm bảo kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Phối hợp Sở Y tế và UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai nhanh việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm hoá chất xét nghiệm, thuốc, phương tiện bảo hộ,...theo đúng quy định và thực hiện đầy đủ các chính sách đặc thù để hỗ trợ kịp thời cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

- Tham mưu kịp thời nguồn kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng chịu ảnh hưởng dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP.

### **10. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan để đảm bảo việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh trong các khu vực phong tỏa, khu cách ly tập trung, các cơ sở y tế, bệnh viện dã chiến trên địa bàn tỉnh hoặc phát sinh trong quá trình xử lý thi hài nhiễm SARS-CoV-2; không để tình trạng ú đọng rác thải gây ô nhiễm môi trường.

### **11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương và các đơn vị rà soát, xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức thực hiện công tác hậu cần trên địa bàn toàn tỉnh; không làm đứt gãy chuỗi cung ứng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, đảm bảo đời sống nhân dân, đặc biệt tại các khu vực phong tỏa.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn tổ chức thực hiện việc khôi phục sản xuất nông nghiệp ở các huyện, quan tâm hỗ trợ trong chăn nuôi, các hoạt động phục vụ nhu cầu tiêu thụ hàng hóa nông sản, hoa cảnh, đặc biệt chuẩn bị cho dịp lễ tết cuối năm.

### **12. Sở Xây dựng**

- Chủ trì hướng dẫn các hoạt động thi công dự án, công trình xây dựng đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Cập nhật yêu cầu đảm bảo phòng, chống COVID-19 và dịch lây nhiễm

trong các công trình xây dựng, đặc biệt là công trình quy hoạch tại các khu, cụm công nghiệp,...

### **13. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Hướng dẫn tổ chức, giảng dạy phù hợp, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch theo từng vùng và từng địa bàn để học sinh đi học lại. Xây dựng kế hoạch, kịch bản và giải pháp sẵn sàng ứng phó với tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong trường học.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện năm học 2021-2022 an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 từng địa phương.

- Phối hợp Sở Y tế tổ chức tiêm chủng cho học sinh trong độ tuổi theo quy định theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **14. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách ưu đãi thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương triển khai kế hoạch, lộ trình phục hồi, phát triển kinh tế của tỉnh đến cuối năm 2021.

### **15. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.

- Tham mưu cho UBND tỉnh phát động phong trào thi đua trong phòng, chống dịch COVID-19, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với sở, ban ngành, địa phương đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.

### **16. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn.

### **17. Sở Khoa học và Công nghệ**

Huy động các nhà khoa học, chuyên gia nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường công tác nghiên cứu, triển khai các chương trình nghiên cứu phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

### **18. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, đề xuất sửa đổi các quy định của pháp luật không còn phù hợp, gây vướng mắc, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất việc áp dụng các quy định xử phạt vi phạm hành chính do hoàn cảnh khách quan, ảnh hưởng của dịch

COVID-19.

### **19. Ban Quản lý khu công nghiệp**

- Phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định an toàn phòng chống dịch và các biện pháp xử lý khi phát sinh F0, F1 tại khu công nghiệp.

- Phối hợp với Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát hoạt động, đánh giá nguy cơ và kiểm tra việc xây dựng đề án sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo quy định.

- Kiểm tra việc triển khai xét nghiệm sàng lọc COVID-19 cho công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp theo quy định.

### **20. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch bệnh cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế địa phương; từng bước nới lỏng, mở cửa đôi với các hoạt động đi lại, giao thông, sản xuất, giáo dục, du lịch, dịch vụ,... với lộ trình cụ thể, khả thi, bảo đảm kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Thực hiện phân loại, đánh giá và xác định cấp độ dịch từng xã, phường, thị trấn trên địa bàn để áp dụng các biện pháp hành chính, biện pháp y tế và biện pháp cá nhân, đồng thời ban hành quyết định biện pháp phòng, chống dịch đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả tuy nhiên phải đảm bảo nguyên tắc ở mức cao hơn, nhanh hơn và phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp y tế, công tác khoanh vùng, cách ly, phong tỏa, xét nghiệm và điều trị phù hợp với diễn biến dịch bệnh tại từng địa bàn xã, phường, thị trấn theo từng cấp độ dịch tương ứng.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố theo dõi chặt chẽ số liệu F0 trên địa bàn, tham mưu, phân tích, đánh giá tình hình, cấp độ dịch để triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch tại địa phương; Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc trọng tâm, trọng điểm để bóc tách kịp thời F0 ra khỏi cộng đồng; đồng thời triển khai kế hoạch thực hiện các Trạm y tế lưu động trong trường hợp cần thiết, phù hợp tình hình dịch bệnh địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, tổ chức kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử phạt các hành vi vi phạm quy định. Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn tổ chức các đội tuần tra, giám sát, hoạt động 24/24, không để xảy ra trường hợp vi phạm trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các UBND xã, phường, thị trấn trực thuộc, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

## **21. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể**

- Tăng cường phối hợp với chính quyền các cấp vận động nhân dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tiếp tục vận động các tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh,... phát huy tinh thần sáng tạo của các tầng lớp nhân dân trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép.

- Chủ động phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của người dân ngay tại cơ sở, tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại địa phương; đồng thời vận động các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân quan tâm chăm lo các đối tượng yếu thế, đảm bảo an sinh xã hội.

Trên đây là kế hoạch Kế hoạch tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai khi có yêu cầu./Huy

### **Noi nhận:**

- Bộ Y tế (để b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Sở Chỉ huy;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo VL, Đài PTTHVL;
- Phòng VX, KTNV;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Lữ Quang Ngời**

